*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 15- HD/Th.U, ngày 06/11/2023 của BTV Thành ủy)*

**Mẫu 01**

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ (CHI BỘ)…  **…** *(tập thể kiểm điểm)* | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *........., ngày........tháng.......năm 2023* |

**BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM TẬP THỂ NĂM 2023**

**-----**

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương (cơ quan, đơn vị); tập thể……… kiểm điểm với các nội dung chủ yếu sau:

**I- Ưu điểm, kết quả đạt được**

1. Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội, kế hoạch, chương trình công tác năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

3. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

4. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

5. Trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý các cấp đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế (nếu có).

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

6. Kết quả triển khai thực hiện việc rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy, các chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2025 - 2030, 2021 - 2026, 2026 - 2031. Việc rà soát, bổ sung và xây dựng quy hoạch chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội (nếu có).

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

7. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo đại hội các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

8. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ giữ chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý theo quy định.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

9. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TU, ngày 10/2/2023 của Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác vận động, hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà cho người nghèo.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

10. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo cải cách hành chính, chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

11. Trách nhiệm trong việc đôn đốc, chỉ đạo các đề án, chương trình, kế hoạch triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng nhiệm kỳ 2020 - 2025.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

12. Trách nhiệm của một số tập thể, đơn vị liên quan đến việc triển khai chỉ đạo của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Nội chính Trung ương về vụ việc tham nhũng, tiêu cực...

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

13. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, thi đua, khen thưởng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

**II- Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân**

- Hạn chế, khuyết điểm (theo các nội dung kiểm điểm).

- Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

**III- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước**

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

**IV- Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)**

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

**V- Trách nhiệm của tập thể, cá nhân**

những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân…

**VI- Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm**

**VII- Đề nghị xếp loại mức chất lượng:**

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Hoàn thành nhiệm vụ

Không hoàn thành nhiệm vụ

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**  -...... | **T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ**  *(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

***Lưu ý:*** Báo cáo kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý thực hiện theo thể thức các cơ quan, đơn vị.

*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 15- HD/Th.U, ngày 06/11/2023 của BTV Thành ủy)*

**Mẫu 02**

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ…………  **CHI BỘ**……..…… | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *........., ngày.........tháng.......năm 2023* |

**BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN NĂM 2023**

**-----**

Họ và tên: ………….………...… Ngày sinh: …………………………..

Chức vụ Đảng: ……………………….…………………………………..

Chức vụ chính quyền: ……………………………………….……………

Chức vụ đoàn thể: …..……………………………………….……………

Đơn vị công tác: ……………………….………………………….……..

Chi bộ……………………………….…………………………. ………..

**I- Ưu điểm, kết quả đạt được**

**1. Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý**

1.1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc: Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến","tự chuyển hóa".

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

1.2. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

1.3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

**2. Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý**

Kiểm điểm nội dung tại Điểm 1.1 và các nội dung sau:

2.1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành, tham gia cùng tập thể trong lãnh đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; quan hệ phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, đoàn kết và sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

2.2. Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

2.3. Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp. Có kế hoạch, biện pháp phát huy ưu điểm, khắc phục, hạn chế khuyết điểm.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

2.4. Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy các cấp, sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân; trong công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế (nếu có).

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

2.5. Trách nhiệm cá nhân triển khai thực hiện việc rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy, các chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2025 - 2030, 2021 - 2026, 2026 - 2031. Việc rà soát, bổ sung và xây dựng quy hoạch chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội (nếu có).

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

2.6. Trách nhiệm cá nhân trong chỉ đạo đại hội các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

2.7. Trách nhiệm cá nhân trong chỉ đạo thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ giữ chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý theo quy định.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

2.8. Trách nhiệm cá nhân trong thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TU, ngày 10/2/2023 của Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác vận động, hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà cho người nghèo.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

2.9. Trách nhiệm cá nhân trong chỉ đạo cải cách hành chính, chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

2.10. Trách nhiệm cá nhân trong việc tham dự, theo dõi (chỉ đạo, kiểm tra, giám sát) trong thực hiện sinh hoạt chi bộ theo Quy định số 08-QĐ/TU, ngày 15/9/2021 về đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ tại địa bàn, đơn vị được phân công phụ trách.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

2.11. Trách nhiệm cá nhân trong việc đôn đốc, chỉ đạo các đề án, chương trình, kế hoạch triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng nhiệm kỳ 2020 - 2025.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

...............................................................................................................

**II- Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân**

1. Hạn chế, khuyết điểm (theo các nội dung nêu trên).

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

**III- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước**

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

***Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Xuất sắc | Tốt | Trung bình | Kém |

**IV- Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)**

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

**V- Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)**

**VI- Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm**

**VII- Tự nhận mức xếp loại chất lượng**

***1. Xếp loại cán bộ, công chức, viên chức:***

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Hoàn thành nhiệm vụ

Không hoàn thành nhiệm vụ

***2. Xếp loại đảng viên:***

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Hoàn thành nhiệm vụ

Không hoàn thành nhiệm vụ

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM**  *(ký, ghi rõ họ tên)* |

Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

- Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức: .............................................................................................................................

- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức :............................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**  *(xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy: .......................................................................

- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:........................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | **T/M CHI ỦY (CHI BỘ)**  *(xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)* |

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:............................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | **T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)**  *(xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 15- HD/Th.U, ngày 06/11/2023 của BTV Thành ủy)*

**Mẫu 03**

**Mẫu 03**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ĐẢNG BỘ .............................. |  | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |
| **ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)……...** |  | *..........., ngày ..... tháng ..... năm 2023* |
| **\*** |  |  |

**PHIẾU XIN Ý KIẾN**

**Chi ủy nơi cư trú**

*Kính gửi: ……………………………….………………………………*.

Thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chínhtrị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.

Đảng ủy/chi bộ...................................................trân trọng đề nghị Chi ủy nhận xét về đảng viên…………………................................... tại nơi cư trú.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY) CƠ SỞ** *(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ĐẢNG ỦY.......................................... |  | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |
| **CHI BỘ..........................................** |  |  |
| **\*** |  | *..........., ngày ..... tháng ..... năm 2023* |

**PHIẾU NHẬN XÉT**

**đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ**

**với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú**

Chi ủy[[1]](#footnote-1) sau khi họp với ban công tác mặt trận, thôn, bản, khu dân cư, tổ dân phố thống nhất nhận xét về đảng viên ……………………………… như sau:

1. Nêu gương về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và phát huy vai trò tiền phong, gương mẫu của người cán bộ, đảng viên trước nhân dân nơi cư trú.

Nêu gương tốt □ Nêu gương □ Chưa nêu gương □

2. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân; tuyên truyền vận động gia đình và nhân dân trên địa bàn dân cư thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương nơi cư trú. Tham gia và vận động gia đình tham gia các cuộc vận động, các phòng trào thi đua do địa phương phát động.

Gương mẫu đi đầu □ Gương mẫu □ Chưa gương mẫu □

3. Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các cuộc họp định kỳ và tích cực tham gia các cuộc họp khác do cấp ủy nơi cư trú triệu tập; tham gia các cuộc họp của nhân dân nơi cư trú.

Tham gia đầy đủ □ Tham gia chưa đầy đủ □ Không tham gia □

4. Thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, trưởng thôn, bản, tổ trưởng tổ dân phố, ban công tác mặt trận nơi cư trú để nắm bắt tình hình nhân dân; phản ánh những ý kiến của nhân dân tới cơ quan có thẩm quyền. Tích cực tham gia góp ý kiến với chi ủy, chi bộ, đảng ủy cơ sở nơi cư trú về các công việc chung của địa phương, nhất là các vấn đề búc xúc ở thôn, bản, tổ dân phố.

Thường xuyên, tích cực □ Thường xuyên □ Chưa thường xuyên □

5. Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền cơ sở; giám sát cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và thực hiện trách nhiệm nêu gương. Vận động gia đình và nhân dân xây dựng mối quan hệ gắn bó đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Rất tích cực □ Tích cực □ Chưa tích cực □

6. Đề nghị cấp ủy cơ sở nơi đảng viên công tác biểu dương hoặc xem xét xử lý theo quy định đối với đảng viên chưa thực hiện tốt.

Biểu dương □ Không đề nghị □ Xem xét xử lý □

7. Nhận xét khác ...........................................................................................

.....................................................................................................................................

**XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY** **T/M CHI BỘ**

XÃ, PHƯỜNG *(ký, ghi rõ họ tên)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | *(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |

*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 15- HD/Th.U, ngày 06/11/2023 của BTV Thành ủy)*

**Mẫu 04**

**CHƯƠNG TRÌNH**

**HỘI NGHỊ KIỂM ĐIỂM TẬP THỂ, CÁ NHÂN**

**LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ NĂM 2023**

-----

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Người chủ trì** |
| I | Đặt vấn đề, giới thiệu đại biểu |  |
| II | Phần kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý |  |
| 1 | Trình bày tóm tắt dự thảo Báo cáo kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý |  |
| 2 | Tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo Báo cáo kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý |  |
| 3 | Thảo luận, góp ý vào dự thảo báo cáo kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý |  |
| 4 | Phát biểu của các Đại biểu cấp trên |  |
| 5 | Tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý; kết luận phần kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý |  |
| 6 | Biểu quyết đề nghị xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý (Bầu ban kiểm phiếu; kiểm phiếu; thông qua kết quả kiểm phiếu) |  |
| III | Phần kiểm điểm cá nhân lãnh đạo, quản lý |  |
| 1 | Tổng hợp ý kiến nhận xét nơi cư trú, ý kiến của chi bộ, nơi công tác; kết quả xếp loại đảng viên, chuyên môn. |  |
| 2 | Tiến hành kiểm điểm lần lượt theo từng nhóm chức danh | Đồng chí cấp phó chủ trì phần kiểm điểm đồng chí cấp trưởng |
|  | - Cá nhân lãnh đạo, quản lý thông qua bản tự kiểm điểm cá nhân |  |
|  | - Thảo luận, góp ý đối với từng đồng chí |  |
|  | - Cá nhân tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý |  |
| 3 | Kết luận phần kiểm điểm cá nhân |  |
| IV | Biểu quyết đề nghị xếp loại đối với chức danh cấp trên xếp loại, biểu quyết xếp loại đối với các chức danh thuộc thẩm quyền xếp loại (Bầu ban kiểm phiếu; kiểm phiếu; thông qua kết quả kiểm phiếu) |  |
| V | Kết luận và kết thúc Hội nghị kiểm điểm |  |

*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 15- HD/Th.U, ngày 06/11/2023 của BTV Thành ủy)*

**Mẫu 05**

|  |  |
| --- | --- |
| ĐƠN VỊ............................ | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *Thành phố Vinh, ngày … tháng … năm 2023* |

**PHIẾU BIỂU QUYẾT ĐỀ NGHỊ XẾP LOẠI**

**Đảng bộ (Chi bộ)…….. năm 2023**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tập thể** | **Ý kiến biểu quyết** | | | |
| **Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ** | **Hoàn thành tốt nhiệm vụ** | **Hoàn thành nhiệm vụ** | **Không hoàn thành nhiệm vụ** |
| 1 | Đảng bộ (Chi bộ) …….. |  |  |  |  |

**Mẫu 05**

*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số …..- HD/Th.U, ngày …….của BTV Thành ủy)*

**Mẫu 06**

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐƠN VỊ:…………………………** | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *…….., ngày…… tháng…… năm 2023* |

**PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ TẬP THỂ LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ NĂM ….**

Căn cứ nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương (cơ quan, đơn vị); tập thể……….. đánh giá kết quả tổ chức thực hiện với các nội dung và cấp độ đạt được như sau:

| **TT** | **Nội dung đánh giá** | **Cấp độ thực hiện** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Xuất sắc** | **Tốt** | **Trung bình** | **Kém** |
| **I** | **Về xây dựng tập thể** |  |  |  |  |
| 1 | Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; củng cố, xây dựng tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. |  |  |  |  |
| 2 | Năng lực lãnh đạo của cấp ủy; công tác lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; các mối quan hệ công tác. |  |  |  |  |
| 3 | Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". |  |  |  |  |
| 4 | Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, quy chế, nội quy và chế độ làm việc. |  |  |  |  |
| 5 | Công tác phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo; việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ. |  |  |  |  |
| 6 | Về trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính và xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh. |  |  |  |  |
| **II** | **Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm** |  |  |  |  |
| 1 | Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm |  |  |  |  |
| 2 | Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo Nghị quyết đại hội Đảng hoặc chương trình, kế hoạch công tác cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị (lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể) |  |  |  |  |
| 3 | Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị (nếu có) |  |  |  |  |
| **III** | **Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước** |  |  |  |  |
| **IV** | **Đề nghị xếp loại mức chất lượng** |  |  |  |  |

**T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ**

*(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 15- HD/Th.U, ngày 06/11/2023 của BTV Thành ủy)*

**Mẫu 07a-BQĐNXL PX**

|  |  |
| --- | --- |
| ĐƠN VỊ.......................... | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *Thành phố Vinh, ngày … tháng … năm 2023* |

**PHIẾU BIỂU QUYẾT ĐỀ NGHỊ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG**

**tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ…….. năm 2023**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tập thể** | **Ý kiến biểu quyết** | | | |
| **Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ** | **Hoàn thành tốt nhiệm vụ** | **Hoàn thành nhiệm vụ** | **Không hoàn thành nhiệm vụ** |
| 1 |  |  |  |  |  |

***Ghi chú: Đồng ý loại nào thì đánh dấu (X) vào ô tương ứng.***

|  |  |
| --- | --- |
| ĐƠN VỊ......................... | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *Thành phố Vinh, ngày … tháng … năm 2023* |

**PHIẾU BIỂU QUYẾT ĐỀ NGHỊ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG NĂM 2023**

**đối với các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch HĐND, UBND, Phó Chủ tịch HĐND, UBND phường, xã và UV BTV Đảng ủy phường, xã**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Ý kiến biểu quyết** | | | |
| **Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ** | **Hoàn thành tốt nhiệm vụ** | **Hoàn thành nhiệm vụ** | **Không hoàn thành nhiệm vụ** |
| 1 | Nguyễn Văn A | Bí thư Đảng ủy (Chi bộ) |  |  |  |  |
| 2 | Nguyễn Văn B | Phó BT Đảng ủy (Chi bộ) |  |  |  |  |
| 3 | Nguyễn Văn C | UV BTV Đảng ủy |  |  |  |  |
|  | ….. |  |  |  |  |  |

***Lưu ý: Đồng ý loại nào thì đánh dấu (X) vào cột đó.***

*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 15- HD/Th.U, ngày 06/11/2023 của BTV Thành ủy)*

**Mẫu 07b-BQĐNXL-CQ,ĐV**

|  |  |
| --- | --- |
| ĐƠN VỊ........................ | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *Thành phố Vinh, ngày … tháng … năm 2023* |

**PHIẾU BIỂU QUYẾT ĐỀ NGHỊ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG**

**tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ (Chi bộ)…….. năm 2023**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tập thể** | **Ý kiến biểu quyết** | | | |
| **Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ** | **Hoàn thành tốt nhiệm vụ** | **Hoàn thành nhiệm vụ** | **Không hoàn thành nhiệm vụ** |
| 1 |  |  |  |  |  |

***Ghi chú: Đồng ý loại nào thì đánh dấu (X) vào ô tương ứng.***

|  |  |
| --- | --- |
| ĐƠN VỊ......................... | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *Thành phố Vinh, ngày … tháng … năm 2023* |

**PHIẾU BIỂU QUYẾT ĐỀ NGHỊ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG NĂM 2023**

**đối với các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy (Chi bộ) …….**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Ý kiến biểu quyết** | | | |
| **Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ** | **Hoàn thành tốt nhiệm vụ** | **Hoàn thành nhiệm vụ** | **Không hoàn thành nhiệm vụ** |
| 1 | Nguyễn Văn A | Bí thư Đảng ủy (Chi bộ) |  |  |  |  |
| 2 | Nguyễn Văn B | Phó BT Đảng ủy (Chi bộ) |  |  |  |  |

***Lưu ý: Đồng ý loại nào thì đánh dấu (X) vào cột đó.***

*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 15- HD/Th.U, ngày 06/11/2023 của BTV Thành ủy)*

**Mẫu 07c-PBQĐNXL PB**

ĐƠN VỊ……………….. **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**PHIẾU BIỂU QUYẾT ĐỀ NGHỊ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG**

**tập thể lãnh đạo phòng (ban, đơn vị) ……. năm 2023**

-----

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Đơn vị** | **Ý kiến biểu quyết** | | | |
| **Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ** | **Hoàn thành tốt nhiệm vụ** | **Hoàn thành nhiệm vụ** | **Không hoàn thành nhiệm vụ** |
| 1 | Tập thể lãnh đạo phòng (ban, đơn vị) ……. |  |  |  |  |

***Ghi chú: Đồng ý loại nào thì đánh dấu (X) vào ô tương ứng.***

ĐƠN VỊ………………… **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**PHIẾU BIỂU QUYẾT ĐỀ NGHỊ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG NĂM 2023**

**đối với cá nhân lãnh đạo phòng (ban, đơn vị) …….**

-----

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Ý kiến biểu quyết** | | | |
| **Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ** | **Hoàn thành tốt nhiệm vụ** | **Hoàn thành nhiệm vụ** | **Không hoàn thành nhiệm vụ** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |

***Ghi chú: Đồng ý loại nào thì đánh dấu (X) vào ô tương ứng.***

*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 15- HD/Th.U, ngày 06/11/2023 của BTV Thành ủy)*

***Mẫu 08***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **ĐƠN VỊ …………………………** | | |  |  |  | |  | | --- | | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** | | | | | |
|  | | |  |  |  | *Thành phố Vinh, ngày ..... tháng...... năm ......* | | | |
| **TỔNG HỢP ĐỀ NGHỊ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG**  **TẬP THỂ VÀ CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ NĂM 2023**  **I. Tập thể**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Kết quả xếp loại chuyên môn của đơn vị** | **Tập thể lãnh đạo đơn vị tự nhận xếp loại chất lượng** | **Đơn vị đề nghị mức xếp loại chất lượng** | | | ***Mức đề nghị*** | ***Tỷ lệ phiếu (%)*** | |  |  |  |  |   **II. Cá nhân:**   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ đơn vị công tác** | **Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức** | **Kết quả xếp loại mức chất lượng đảng viên** | **Kết quả lấy ý kiến nơi công tác** | **Kết quả lấy ý kiến nơi cư trú** | **Cá nhân tự nhận xếp loại chất lượng**  **CBLĐQL** | **Xếp loại**  **tổ chức**  **đảng** | **Đơn vị đề nghị mức xếp loại chất lượng** | | **Ghi chú** | | ***Mức đề nghị*** | ***Tỷ lệ phiếu (%)*** | | *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* | *(6)* | *(7)* | *(8)* | *(9)* | *(10)* | | *(11)* | | *1* | *Nguyễn Văn A* |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | *2* |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | *3* |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | | | | | | | | | | |
|  |  |  |  |  |  | |  |  |  | |
|  |  |  |  |  |  | | **T/M ĐƠN VỊ** | | | |

*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 15- HD/Th.U, ngày 06/11/2023 của BTV Thành ủy)*

**Mẫu 9a-PBQXL-PX**

|  |  |
| --- | --- |
| ĐƠN VỊ.............................. | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *Thành phố Vinh, ngày tháng năm 2023* |

**PHIẾU BIỂU QUYẾT XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG NĂM 2023**

**đối với các đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ phường (xã) …**

*(trừ các đồng chí UVBTV, Phó Chủ tịch HĐND, UBND)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Ý kiến biểu quyết** | | | |
| **Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ** | **Hoàn thành tốt nhiệm vụ** | **Hoàn thành nhiệm vụ** | **Không hoàn thành nhiệm vụ** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |

***Lưu ý: Đồng ý loại nào thì đánh dấu (X) vào cột đó.***

**Mẫu 9b-PBQXL-CQ,ĐV (khối huyện)**

|  |  |
| --- | --- |
| ĐƠN VỊ............................. | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *Thành phố Vinh, ngày tháng năm 2023* |

**PHIẾU BIỂU QUYẾT XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG NĂM 2023**

**đối với các đồng chí UVBTV, UVBCH Đảng bộ (Chi bộ) …**

*(trừ đồng chí Bí thư, Phó Bí thư)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Ý kiến biểu quyết** | | | |
| **Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ** | **Hoàn thành tốt nhiệm vụ** | **Hoàn thành nhiệm vụ** | **Không hoàn thành nhiệm vụ** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |

***Lưu ý: Đồng ý loại nào thì đánh dấu (X) vào cột đó.***

*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 15- HD/Th.U, ngày 06/11/2023 của BTV Thành ủy)*

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐƠN VỊ:…………………………**  **Mẫu 10** | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *…….., ngày…… tháng…… năm 2023* |

**PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ CÁ NHÂN LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ NĂM 2023**

**Họ và tên:** ………….………...…………………………………………

**Chức vụ, đơn vị công tác:** ……………………………………………..

Căn cứ nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương (cơ quan, đơn vị) được giao; cá nhân tôi tự đánh giá kết quả tổ chức thực hiện năm ….. với các nội dung và cấp độ đạt được như sau:

| **TT** | **Nội dung đánh giá** | **Cấp độ thực hiện** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Xuất sắc** | **Tốt** | **Trung bình** | **Kém** |
| **I** | **Về tư tưởng chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc** |  |  |  |  |
| 1 | Về tư tưởng chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống. |  |  |  |  |
| 2 | Về ý thức tổ chức kỷ luật; việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện những điều đảng viên không được làm. |  |  |  |  |
| 3 | Về trách nhiệm, tác phong, lề lối, phương pháp làm việc. |  |  |  |  |
| 4 | Việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; giữ gìn đoàn kết nội bộ. |  |  |  |  |
| 5 | Trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của gia đình, người thân; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng nhân dân. |  |  |  |  |
| 6 | Mức độ thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm. |  |  |  |  |
| **II** | **Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm** |  |  |  |  |
| 1 | Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể). |  |  |  |  |
| 2 | Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm. |  |  |  |  |
| 3 | Mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý. |  |  |  |  |
| **III** | **Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.** |  |  |  |  |
| **IV** | **Đề nghị xếp loại mức chất lượng** |  |  |  |  |

**NGƯỜI TỰ ĐÁNH GIÁ**

*(ký, ghi rõ họ tên)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 15- HD/Th.U, ngày 06/11/2023 của BTV Thành ủy)* | | | | | |
| **ĐƠN VỊ …………………………** |  |  |  | |  | | --- | | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  **Mẫu 11a** | | |
|  |  |  |  | *Thành phố Vinh, ngày ..... tháng...... năm ......* |

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẮC PHỤC HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM**

**TẬP THỂ LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ NĂM 2023**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên tập thể** | **TỔNG HỢP** | | | | | |
| **Số lượng hạn chế chỉ ra năm 2022** | **Kết quả khắc phục năm 2023** | | | **Chưa khắc phục** | **Tập thể tự đánh giá cấp độ thực hiện** |
| **Khắc phục  triệt để** | **Khắc phục một phần** | **Khắc phục  cơ bản** |
| ***1*** | ***2*** | ***3*** | ***4*** | ***5*** | ***6*** | ***7*** | ***8*** |
| 1 | Đảng ủy phường A | 8 | 4 | 3 | 1 | 0 | Tốt |

**T/M ĐƠN VỊ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| *(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 15- HD/Th.U, ngày 06/11/2023 của BTV Thành ủy)* | | | | |
| **ĐƠN VỊ …………………………** |  |  |  | |  | | --- | | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  **Mẫu 11b** | | | |
|  |  |  |  | *Thành phố Vinh, ngày ..... tháng...... năm ......* | |

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẮC PHỤC HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM**

**CÁN BỘ LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ NĂM 2023**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên tập thể** | **Chức vụ** | **TỔNG HỢP** | | | | | |
| **Số lượng hạn chế chỉ ra năm 2022** | **Kết quả khắc phục năm 2023** | | | **Chưa khắc phục** | **Cá nhân tự đánh giá cấp độ thực hiện** |
| **Khắc phục  triệt để** | **Khắc phục một phần** | **Khắc phục  cơ bản** |
| ***1*** | ***2*** |  | ***3*** | ***4*** | ***5*** | ***6*** | ***7*** | ***8*** |
| 1 | Nguyễn Văn A | Bí thư Đảng ủy phường A | 7 | 3 | 2 | 2 | 0 | Tốt |

**T/M ĐƠN VỊ**

*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 15- HD/Th.U, ngày 06/11/2023 của BTV Thành ủy)*

**Mẫu 11c**

|  |  |
| --- | --- |
| ĐƠN VỊ.............................. | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *Thành phố Vinh, ngày tháng năm 2023* |

**BÁO CÁO KẾT QUẢ XẾP LOẠI NĂM 2023**

**đối với cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ, đơn vị công tác** | **Kết quả xếp loại** | | | | **Ghi chú** |
| **HTXSNV** | **HTTNV** | **HTNV** | **KHÔNG HTNV** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |

*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 15- HD/Th.U, ngày 06/11/2023 của BTV Thành ủy)*

**Phụ lục 12**

**DANH MỤC HỒ SƠ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG NĂM 2023**

-----

| **TT** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- |
| **I** | **HỒ SƠ TẬP THỂ** |  |
| 1 | Tờ trình đề nghị xếp loại chất lượng |  |
| 2 | Biểu tổng hợp kết quả đề nghị xếp loại chất lượng kèm theo kết quả biểu quyết bằng phiếu kín. |  |
| 3 | Phiếu tự đánh giá tập thể |  |
| 4 | Báo cáo kiểm điểm của tập thể lãnh đạo, quản lý |  |
| 5 | Báo cáo tổng hợp góp ý của các tổ chức, cá nhân liên quan về dự thảo báo cáo kiểm điểm. |  |
| 6 | Biên bản hội nghị kiểm điểm. |  |
| 7 | Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có) |  |
| 8 | Tổng hợp kết quả khắc phục các tồn tại, hạn chế, khuyết điểm của tập thể lãnh đạo đã được chỉ ra qua kiểm điểm cuối năm 2022 **(theo Mẫu 11a)** |  |
| **II** | **HỒ SƠ CÁ NHÂN** |  |
| 1 | Bản tự kiểm điểm cá nhân |  |
| 2 | Biểu tổng hợp, thẩm định các kênh thông tin đánh giá, nhận xét (nhận xét nơi cư trú; đánh giá, nhận xét của chi bộ; của Đảng ủy (chi ủy) cơ sở; của tập thể lãnh đạo đơn vị). |  |
| 3 | Kết quả biểu quyết đề nghị xếp loại của cá nhân lãnh đạo quản lý. |  |
| 4 | Phiếu tự đánh giá cá nhân |  |
| 5 | Bản nhận xét nơi cư trú |  |
| 6 | Bản đánh giá, nhận xét của chi bộ |  |
| 7 | Bản đánh giá, nhận xét của Đảng ủy (chi ủy) cơ sở |  |
| 8 | Bản đánh giá, nhận xét của tập thể lãnh đạo đơn vị |  |
| 9 | Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có) |  |
| 10 | Tổng hợp kết quả khắc phục các tồn tại, hạn chế, khuyết điểm của cá nhân lãnh đạo, quản lý đã được chỉ ra qua kiểm điểm cuối năm 2022 **(theo Mẫu 11b)** |  |
| **III** | **BÁO CÁO KẾT QUẢ XẾP LOẠI ĐỐI VỚI CÁN BỘ THUỘC DIỆN BTV THÀNH ỦY QUẢN LÝ, DO TẬP THỂ LÃNH ĐẠO VÀ NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, ĐƠN VỊ XẾP LOẠI (theo Mẫu 11c)** |  |

***\* Lưu ý***: Hồ sơ khi nộp về Ban Tổ chức Thành ủy được sắp xếp theo thứ tự danh mục nêu trên, đóng thành tập **nhưng không ghim (đóng gáy)** để thuận tiện trong việc tách, lưu vào hồ sơ theo quy định.

1. Hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) [↑](#footnote-ref-1)